

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VINH BẢO  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2022/KDTM-ST  
Ngày 20-9-2022  
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán  
hàng hoá

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Đức Vịnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Tâm

Ông Nguyễn Văn Quyết

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Ly Ly- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Ông Khắc Thành Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 20-9-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2022/TLST- KDTM ngày 16-5-2022, về Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-KDTM ngày 08-8-2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/QĐST-KDTM ngày 31-8-2022, giữa:

***- Nguyên đơn:*** Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Xây dựng ĐTh; địa chỉ trụ sở: Số 54, khu phố 1/5, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng; người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc Ph - Giám đốc, có mặt;

***- Bị đơn:*** Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng NhH; địa chỉ trụ sở: Thôn ThĐ, xã VQ, huyện VB, thành phố Hải Phòng; người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị H - Giám đốc, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các phiên hòa giải và tại phiên tòa, người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn là ông Nguyễn Ngọc Ph trình bày:

Ngày 22-5-2018, Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh, Xây dựng ĐTh (Gọi tắt là Công ty ĐTh) và Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng NhH (Gọi tắt là Công ty NhH) có ký kết với nhau hợp đồng kinh tế số: 220519/2019/HĐKT/NH-ĐT với nội dung: Công ty ĐTh bán cho Công ty NhH thiết bị vệ sinh, gạch phục vụ thi công tại Công trình Ngân hàng Nhà nước tỉnh Cao Bằng với giá trị hàng hóa là 381.074.600 đồng (Ba trăm tám mươi một triệu không trăm bảy mươi bốn nghìn sáu trăm) đồng, cụ thể: Theo phụ lục đính kèm hợp đồng (giá cả đã bao gồm thuế GTGT).

Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty ĐTh đã thực hiện đúng hợp đồng đã ký và đã giao toàn bộ số hàng hoá cho Công ty NhH, Công ty NhH đã thanh toán cho Công ty ĐTh tổng số tiền là 136.191.700 đồng qua hai lần chuyển khoản vào ngày 24-5-2019 và ngày 30-7-2019. Tính đến ngày 31-7-2019 Công ty NhH còn nợ Công ty ĐTh tổng số tiền là 250.599.019 đồng (Làm tròn số 250.599.000 đồng). Kể từ ngày 31-7-2019 đến nay Công ty NhH không thanh toán cho Công ty ĐTh nữa. Mặc dù Công ty ĐTh đã nhiều lần đến đòi nhưng Công ty NhH vẫn khất lần trì hoãn không thanh toán. Để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của mình, Công ty ĐTh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo buộc Công ty NhH phải trả cho Công ty ĐTh số tiền nợ của hợp đồng kinh tế số: 220519/2019/HĐKT/NH-ĐT ngày 22-5-2018 số tiền nợ gốc là 250.599.000 đồng và lãi phát sinh là 1%/tháng. Tại phiên toà Công ty ĐTh đề nghị Công ty NhH phải trả lãi phát sinh do chậm thanh toán là 10%/năm, tính đến ngày xét xử tính làm tròn là 03 năm tương ứng với  $10\% \times 250.599.000 \text{ đồng} \times 03 \text{ năm} = 75.179.700 \text{ đồng}$ . Tổng cả gốc và lãi là 325.778.700 đồng.

*Tại các bản tự khai, phiên hòa giải người đại diện theo pháp luật của bị đơn (Công ty NhH) là bà Phạm Thị H, trình bày:*

Bà xác nhận ngày 22-5-2019, Công ty NhH ký hợp đồng mua bán hàng hóa số: 220519/2019/HĐKT/NH-ĐT với Công ty ĐTh về việc cung cấp thiết bị vệ sinh, gạch phục vụ thi công tại Công trình Ngân hàng Nhà nước tỉnh Cao Bằng. Ngày 31-7-2019, hai bên đã lập biên bản xác nhận công nợ. Đến nay, Công ty NhH còn nợ lại Công ty ĐTh số tiền 250.599.000 đồng. Nay, Công ty NhH đồng ý trả toàn bộ số tiền nợ gốc 250.599.000 đồng cho Công ty ĐTh, không đồng ý trả tiền lãi chậm trả vì trong hợp đồng Kinh tế không có thoả thuận lãi chậm trả.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chấp hành không đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 351, 357, 430, 440, 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 306 Luật Thương mại; khoản 1 Điều 6; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty ĐTh, buộc Công ty NhH phải trả cho Công ty ĐTh số tiền còn nợ của hợp đồng mua bán hàng hóa số 220519/2019/HĐKT/NH-ĐT ngày 22-5-2018 tổng số tiền là 325.778.700 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 250.599.000 đồng và tiền lãi chậm trả là 75.179.700 đồng; về án phí: Công ty NhH phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Công ty ĐTh khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty NhH có trụ sở chính tại xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng phải trả nợ gốc, lãi chậm trả theo Hợp đồng kinh tế số: 220519/2019/HĐKT/NH-ĐT ngày 22-5-2018 về việc cung cấp thiết bị vệ sinh, gạch phục vụ thi công tại Công trình Ngân hàng Nhà nước tỉnh Cao Bằng. Do đó, theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và điểm b khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là vụ án kinh doanh thương mại về tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo. Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chấp hành không đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa lần hai bị đơn vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung vụ án:

[3] Căn cứ vào lời khai của các đương sự, các tài liệu chứng cứ do các đương sự cung cấp, các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập được và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định ngày 22-5-2018 giữa Công ty ĐTh và Công ty NhH có ký kết với nhau Hợp đồng kinh tế số: 220519/2019/HĐKT/NH-ĐT về việc cung cấp thiết bị vệ sinh, gạch phục vụ thi công tại Công trình Ngân hàng Nhà nước tỉnh Cao Bằng, trị giá của hợp đồng là 381.074.600 đồng (Ba trăm tám mươi một triệu không trăm bảy mươi bốn nghìn sáu trăm). Như vậy, tại thời điểm ký kết hợp đồng giữa các bên đã được ký kết trên cơ sở tự nguyện, tự định đoạt, thỏa thuận, mục đích và nội dung thỏa thuận phù hợp với đạo đức xã hội,

không vi phạm điều cấm của luật. Do đó, Hợp đồng kinh tế số: 220519/2019/HĐKT/NH-ĐT ngày 22-5-2018 đã có hiệu lực pháp luật. Các bên phải có nghĩa vụ thực hiện đúng cam kết đã thỏa thuận tại hợp đồng.

[4] Thực hiện Hợp đồng kinh tế nêu trên Công ty ĐTh và công ty NhH đều xác nhận: Công ty ĐTh đã giao đủ số hàng như đã thỏa thuận, Công ty NhH đã thanh toán cho Công ty ĐTh tổng số tiền là 136.191.700 đồng quan hai lần chuyển khoản vào ngày 24-5-2019 và ngày 30-7-2019 và tính đến ngày 31-7-2019 Công ty NhH còn nợ Công ty ĐTh tổng số tiền là 250.599.000 đồng chưa thanh toán. Do đó, căn cứ vào Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự đây là chứng cứ không phải chứng minh nên yêu cầu khởi kiện của Công ty ĐTh buộc Công ty NhH phải thanh toán số tiền gốc còn nợ là 250.599.000 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về lãi suất chậm trả: Trong Hợp đồng kinh tế số: 220519/2019/HĐKT/NH-ĐT ngày 22-5-2018 và Biên bản xác nhận nợ các bên không thỏa thuận về lãi suất chậm trả, tại đơn khởi kiện, bản tự khai Công ty ĐTh yêu cầu Công ty NhH phải thanh toán lãi suất chậm trả là 1%/tháng, tại phiên tòa Công ty ĐTh yêu cầu Công ty NhH phải thanh toán lãi suất chậm trả là 10%/năm kể từ tháng 8/2019 đến ngày xét xử tính tròn là 03 năm. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự thì việc Công ty ĐTh yêu cầu Tòa án buộc Công ty NhH phải thanh toán 03 năm tiền lãi chậm trả với mức lãi suất là 10%/năm là có căn cứ nên được chấp nhận.

[6] Tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 20-9-2022, Công ty NhH còn nợ và phải trả cho Công ty ĐTh tổng số tiền của Hợp đồng kinh tế số: 220519/2019/HĐKT/NH-ĐT ngày 22-5-2018 là 325.778.700 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 250.599.000 đồng; 10% nợ lãi chậm trả là 75.179.700 đồng.

[7] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Công ty ĐTh được chấp nhận toàn bộ nên Công ty NhH phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại cho Công ty ĐTh số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 266 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 351, 357, 430, 440 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 306 Luật Thương mại năm 2005

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

**1.** Buộc Công ty NhH phải trả cho Công ty ĐTh số tiền nợ gốc và tiền nợ lãi chậm trả của Hợp đồng kinh tế số: 220519/2019/HĐKT/NH-ĐT ngày

22-5-2018 tổng số tiền là 325.778.700 đồng (Ba trăm hai mươi lăm triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm đồng). Trong đó: Nợ gốc là 250.599.000 đồng; nợ lãi chậm trả là 75.179.700 đồng.

Kể từ ngày Công ty ĐTh có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng Công ty NhH còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

## **2. Về án phí:**

- Công ty NhH phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 16.289.000 đồng (Mười sáu triệu hai trăm tám mươi chín nghìn) đồng.

- Trả lại cho Công ty ĐTh 6.300.000 (Sáu triệu ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo theo biên lai thu số 0002257 ngày 11-5-2022.

**3. Về quyền kháng cáo:** Công ty ĐTh có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Công ty NhH vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

### **Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Đức Vịnh**